TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 - HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: **427**/2026/HS-ST *Ngày 27 tháng 5 năm 2026*	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - HÀ NỘI, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông **Đặng Thế Vinh**;
Các hội thẩm nhân dân: 1. Bà Bùi Thị Minh Hoa.
2. Bà Nguyễn Thị Tạo.

- Thư ký phiên toà: Nguyễn Thị Mai Tâm, Thư ký viên Toà án nhân dân Khu vực 4 - Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 - Hà Nội tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thanh Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 5 năm 2026, Tòa án nhân dân Khu vực 4 - Hà Nội tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 295/2026/HSST ngày 14 tháng 4 năm 2026 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Khánh H**, sinh năm 2005; Giới tính: Nữ; Nơi thường trú: Tổ dân phố B, phường P, tỉnh Ninh Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Nguyễn Đức T, sinh năm 1983; Con bà: Trần Thị L, sinh năm 1981; Gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ nhất; Họ và tên chồng: Nguyễn Sinh H1, sinh năm 2005; Bị cáo có 01 con, con sinh năm 2025.

- Tiền án, tiền sự: Không.

D bản và chỉ bản số: 000000001 lập ngày 16/01/2026 tại Công an phường X, thành phố Hà Nội.

Bị cáo bị bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp, tạm giữ từ ngày 08/01/2026. Ngày 16/01/2026 được huỷ bỏ biện pháp ngăn chặn tạm giữ. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.

(Có mặt tại phiên tòa).

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan :

1. Tạ Quang H2, sinh năm 2000 ; nơi thường trú: Xóm H, tổ dân phố N, phường T, tỉnh Bắc Ninh. Vắng mặt.

2. Hà Thị H3, sinh năm 1993; nơi thường trú: Khu Đ, xã V, tỉnh Phú Thọ. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 07/01/2026, Tổ công tác Công an phường X, thành phố Hà Nội kiểm tra hành chính khách sạn L2 phát hiện tại phòng 203 có Tạ Quang H2 (Sinh năm 2000; Nơi thường trú: Xóm H, tổ dân phố N, phường T, tỉnh Bắc Ninh) và Hà Thị H3 (Sinh năm 1993; Địa chỉ: Khu Đ, xã V, tỉnh Phú Thọ) đang quan hệ tình dục với nhau. Tại chỗ, Tạ Quang H2 và Hà Thị H3 khai đang mua, bán dâm thông qua sự giới thiệu của Nguyễn Khánh H với giá 3.000.000 đồng/lần mua bán dâm, Nguyễn Khánh H được hưởng tiền công môi giới 2.000.000 đồng.

Quá trình điều tra xác định:

Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 07 tháng 01 năm 2026, Tổ công tác Công an phường X, thành phố Hà Nội kiểm tra hành chính khách sạn L2, tại địa chỉ: B khu Đ, phường X, thành phố Hà Nội phát hiện tại phòng 203 có Tạ Quang H2 (Sinh năm: 2000, Nơi thường trú: Xóm H, tổ dân phố N, phường T, tỉnh Bắc Ninh) và Hà Thị H3 (Sinh năm: 1993, Nơi thường trú: Khu Đ, xã V, tỉnh Phú Thọ) đang quan hệ tình dục với nhau. Tại chỗ, H2 và H3 khai đang mua, bán dâm thông qua sự giới thiệu của Nguyễn Khánh H. Tiến hành kiểm tra phòng 202 phát hiện Nguyễn Khánh H và Nguyễn Duy T1 (Sinh năm 2002, Nơi thường trú: T, phường N, thành phố Hà Nội) đang ngồi nói chuyện. Tổ công tác đã lập biên bản và đưa những người liên quan về trụ sở để làm rõ.

** Vật chứng thu giữ:*

-Thu giữ của Hà Thị H3: 01 (Một) vỏ bao cao su đã qua sử dụng; Số tiền 3.000.000 đồng; 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Promax, màu vàng, lắp SIM số 0911516793;

- Thu giữ của Tạ Quang H2: 01 (Một) điện thoại di động Iphone 6 Plus, màu vàng;

- Thu giữ của Nguyễn Khánh H: Số tiền 2.000.000 đồng; 01 (Một) điện thoại Iphone 11 Promax, màu xanh đen, lắp Sim số 0929976428;

** Quá trình điều tra xác định nội dung vụ việc như sau:*

Khoảng 19 giờ ngày 07/1/2025, Tạ Quang H2 và Nguyễn Duy T1 rủ nhau vào thuê phòng khách sạn L2, tại địa chỉ: B khu Đ, phường X, thành phố Hà Nội để gọi bóng cười đến hút. Tại dây, Nguyễn Duy T1 gọi điện rủ Nguyễn Khánh H đến khách

sạn hút bóng cùng, H đồng ý và đi taxi đến khách sạn L2 thì gặp Tạ Quang H2, Nguyễn Duy T1 đang đứng trước cửa khách sạn.

Tại khách sạn, thông qua lễ tân là chị Nguyễn Ngọc Á (Sinh năm 2006, Nơi thường trú: Thôn T, xã S, tỉnh Tuyên Quang), cả ba thuê phòng 202 và 203 theo giờ để hút bóng cười. Sau đó cả ba người cùng vào phòng 202 để đợi gọi bóng cười. Trong lúc nói chuyện, Tạ Quang H2 xin zalo của H và kết bạn. Sau đó, H2 do có nhu cầu mua dâm nên đã sử dụng tài khoản zalo tên "Binn T2" nhắn tin đến tài khoản zalo "Minaaaa" của H hỏi có biết gái bán dâm không. H bảo có và nhắn tin cho Hà Thị H3 (Là bạn bè ngoài xã hội) với tên zalo "L1" gọi đi bán dâm với giá 3.000.000 đồng/lần quan hệ tình dục, H3 đồng ý. Huyền sau đó thống nhất với H2 giá gái bán dâm là 4.000.000 đồng/lần quan hệ tình dục. Sau đó, H gọi H3 đến khách sạn L2 để bán dâm. Khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, H3 lên phòng 202 khách sạn L2 thì gặp T1, H2 và H đang ngồi nói chuyện. Tại đây, H2 đưa cho H 4.000.000 đồng tiền mua dâm và đưa thêm 1.000.000 đồng tiền công H đã gọi gái bán dâm đến. Sau khi nhận tiền từ H2, H đưa cho H3 3.000.000 đồng (Là tiền bán dâm) và giữ lại 2.000.000 đồng (Là tiền công môi giới). H3 và H2 sau đó đi cùng nhau sang phòng 203 để quan hệ tình dục (Mua bán dâm). Khi H3 và H2 đang quan hệ tình dục thì bị Tổ công tác Công an phường X kiểm tra phát hiện và đưa về trụ sở để làm rõ.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Khánh H khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên và khai đây là lần đầu tiên H môi giới cho Hà Thị H3 bán dâm cho khách. H được hưởng tiền công môi giới là 2.000.000 đồng.

Đối với hành vi bán dâm của Hà Thị H3: Ngày 13/3/2026, Công an phường X, thành phố Hà Nội đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về "Hành vi bán dâm" theo quy định khoản 1 Điều 33 Nghị định: 282/2025/NĐ-CP ngày 30/10/2025 của Chính phủ. Mức phạt 400.000 đồng.

Đối với hành vi mua dâm của Tạ Quang H2: Ngày 13/3/2026, Công an phường X, thành phố Hà Nội đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về "Hành vi mua dâm" theo quy định khoản 1 Điều 32 Nghị định: 282/2025/NĐ-CP ngày 30/10/2025 của Chính phủ. Mức phạt 1.500.000 đồng.

Đối với hành vi rủ nhau sử dụng bóng cười của T1, H2 và H, do cả ba chưa gọi được bóng cười nên Cơ quan điều tra chưa có căn cứ làm rõ và xử lý.

Đối với khách sạn L2, khi cơ quan Công an vào kiêm tra đã cung cấp đầy đủ các giấy tờ liên quan đến việc hoạt động của khách sạn và ghi chép đầy đủ thông tin lưu trú của khách nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Quá trình điều tra bị cáo Nguyễn Khánh H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nêu trên, phù hợp với lời khai của người liên quan, vật chứng thu giữ và các tài liệu khác đã thu thập hiện có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số: 91/CT-VKSKV4 ngày 02/4/2026, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 – Hà Nội quyết định truy tố Nguyễn Khánh H về tội *"Môi giới mại dâm"* theo khoản 1 Điều 328 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

Tại phần luận tội: Đại diện Viện kiểm sát khẳng định bản cáo trạng truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, giữ nguyên quyết định truy tố Nguyễn Khánh H về tội*"Môi giới mại dâm"* theo khoản 1 Điều 328 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội của các bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân người phạm tội. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Hà Nội đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 328, điểm i,s khoản 1,2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự

+ Tuyên phạt bị cáo Nguyễn Khánh H: Từ 09 đến 12 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về vật chứng vụ án: Đề nghị tuyên tịch thu tiêu huỷ 01 vỏ bao cao su đã qua xử dụng; tuyên tịch thu sung quỹ Nhà nước chiếc điện thoại thu giữ của bị cáo Nguyễn Khánh H.

Đề nghị tuyên trả lại cho Tạ Quang H2 và Hà Thị H3 điện thoại di động bị cơ quan Công an thu giữ.

- Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Nói lời sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét được hưởng mức án nhẹ nhất để bị cáo có cơ hội sửa đổi bản thân và nuôi con còn nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi và tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến phát biểu quan điểm của Kiểm sát viên, bị cáo. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 – Hà Nội, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tội danh và khung hình phạt Viện kiểm sát truy tố đối với các bị cáo:

Lời khai của bị cáo Nguyễn Khánh H tại phiên tòa phù hợp với lời khai của chính các bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với vật chứng thu giữ; phù hợp với các dữ liệu tin nhắn của bị cáo với Tạ Quang H2 và Hà Thị H3 và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác được Cơ quan điều tra thu thập theo đúng trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, được kiểm tra, đánh giá công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 07 tháng 01 năm 2026, tại Phòng 203 khách sạn L2, tại địa chỉ B khu Đ, phường X, thành phố Hà Nội, Nguyễn Khánh H đã có hành vi môi giới Hà Thị H3 bán dâm cho Tạ Quang H2 với giá 3.000.000 đồng/ lần mua bán dâm, H hưởng tiền công môi giới 2.000.000 đồng. Khi H3 và H2 đang quan hệ tình dục (Mua bán dâm) thì bị tổ công tác Công an phường X, thành phố Hà Nội kiểm tra, phát hiện, bắt giữ.

Hành vi nêu trên bị cáo Nguyễn Khánh H đã đủ yếu tố cấu thành tội *"Môi giới mại dâm"*. Xét bị cáo phạm tội không thuộc trường hợp tăng nặng định khung, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự ở khung cơ bản quy định tại khoản 1 Điều 328 của Bộ luật Hình sự.

Do đó, Cáo trạng số: 91/CT-VKSKV4 ngày 02/4/2026 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 – Hà Nội truy tố bị cáo Nguyễn Khánh H về tội: *"Môi giới mại dâm"* theo khoản 1 Điều 328 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội danh, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Hành vi của bị cáo Nguyễn Khánh H là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, thuần phong mỹ tục cùng các giá trị đạo đức xã hội và nếp sống văn minh. Bị cáo đã thực hiện hành vi làm trung gian môi giới, thoả thuận việc mua, bán dâm nhằm mục đích thu lợi bất chính. Hành vi của bị cáo không chỉ làm ảnh hưởng xấu đến thuần phong mỹ tục mà còn tiềm ẩn nguy cơ phát sinh các tệ nạn xã hội khác, gây mất trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Đây là hành vi thể hiện sự coi thường pháp luật, coi thường sức khỏe cộng đồng, cần phải xử lý nghiêm minh nhằm răn đe, phòng ngừa chung.

Mục đích phạm tội của bị cáo Nguyễn Khánh H xuất phát từ điều kiện kinh tế khó khăn do không có việc làm thu nhập ổn định, bản thân đang nuôi con nhỏ, nên bị cáo đã thực hiện hành vi môi giới mua bán dâm để kiếm tiền chênh lệch.

Nguyên nhân, mục đích phạm tội của bị cáo như nêu trên được Hội đồng xét xử cân nhắc khi quyết định hình phạt đảm bảo tính nghiêm minh, nhưng có xem xét đến điều kiện, hoàn cảnh của bị cáo khi thực hiện hành vi phạm tội.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo Nguyễn Khánh H được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng quy định tại điểm i,s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5]. Về hình phạt:

Đánh giá tính chất nguy hiểm cho xã hội của hành vi bị cáo đã thực hiện, nguyên nhân, mục đích phạm tội, nhân thân bị cáo và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự,

Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo. Mức hình phạt của Hội đồng xét xử áp dụng đối với bị cáo thấp hơn đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội.

Do bị cáo đang nuôi con nhỏ sinh năm 2025, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[7]. Về vật chứng vụ án:

Cần tịch thu tiêu huỷ bao su là vật chứng của vụ án.

Đối với số tiền thu giữ của bị cáo và của Hà Thị H3 cần tịch thu sung quỹ Nhà Nước. 03 điện thoại thu giữ của bị cáo và của Tạ Quang H2, Hà Thị H3 có liên quan đến hành vi phạm tội, nên cần tịch thu phát mại sung công.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát trả lại điện thoại cho H2 và H3 không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8]. Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và các bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Khánh H** phạm tội: ***"Môi giới mại dâm"***.

2. Về hình phạt:

- Áp dụng khoản 1 Điều 328, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Khánh H**: **06** (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ 09 (Chín) ngày tạm giữ từ 08/01/2026 đến 16/01/2026.

3. Về vật chứng:

- Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 331, Điều 333, Điều 136, Điều 105, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu, tiêu huỷ 01 (Một) vỏ bao cao su đã qua sử dụng.

- Tịch thu phát mại sung công Nhà nước 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Promax, màu vàng, lắp SIM số 0911516793; 01 (Một) điện thoại Iphone 11 Promax, màu xanh đen, lắp Sim số 0929976428; 01 (Một) điện thoại di động Iphone 6 Plus, màu vàng.

(Chi tiết vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng số 417 ngày 04 tháng 5 năm 2026 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố H với Phòng thi hành dân sự Khu vực 4, thành phố Hà Nội).

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 5.000.000 đồng.

(Chi tiết thể hiện tại Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 21/4/2026, nộp vào tài khoản số: 3949.0.1054168, nộp tại Kho bạc bạc Nhà nước phòng G - KBNN Khu vực I; đơn vị nhận tiền: Thi hành án dân sự Thành phố H).

3.2. Về án phí: Áp dụng Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Buộc bị cáo Nguyễn Khánh H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:
- Bị cáo; Người liên quan;
- VKSND Khu vực 4 – Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Công an thành phố Hà Nội;
- Phòng THADS Khu vực 4 – Hà Nội;
- Lưu HS - VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đặng Thế Vinh